TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11/02/2022
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Thành và bà Nguyễn Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Hôm nay, ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 172/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 05/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST- HNGĐ ngày 19/01/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Khánh L, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 1, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 17/11/2021, bản tự khai ngày 07/12/2021 và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đều trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Khánh L tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/12/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường, hạnh phúc, nhưng chỉ được một thời gian rất ngắn thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm, nên thường xuyên cãi vã. Hơn nữa anh L hay ghen tuông vô cớ, chửi bới, đánh đập chị rất nhiều lần. Hiện tại, chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là Lê Công Minh Q, sinh ngày 13/07/2021, hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con và chị yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung với chị mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Khánh L: Anh L vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Bản tự khai và Biên bản hòa giải ngày 17/12/2021 anh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/12/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau nhưng không được hạnh phúc. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, nên thường xuyên cải vã nói nhau rất nhiều lần dẫn đến vợ chồng mất mát tình cảm. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh hoàn toàn nhất trí. Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Lê Công Minh Q, sinh ngày 13/07/2021. Ly hôn, anh L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đến các đương sự hợp lệ nhưng bị đơn anh Lê Khánh L vẫn vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất ngày 19/01/2022.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và kết quả hỏi tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Lê Khánh L là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Khánh L có địa chỉ cư trú tại huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Khánh L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Giấy triệu tập đến tham gia phiên tòa ngày 19/01/2022, nhưng anh Lê Khánh Lvắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai anh Lê Khánh L vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Lê Khánh L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì chị Nguyễn Thị H và anh Lê Khánh L lấy nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/12/2020 là hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Về mâu thuẫn: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống về cơ bản không được hạnh phúc, nên trong quá trình chung sống thì giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống giữa vợ chồng không có sự tin tưởng lẫn nhau, tính tình không phù hợp nên bất đồng về quan điểm sống.

[2.3]. Qua xem xét, Hội đồng xét xử nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Khánh L thực tế như anh chị đã trình bày. Trong quá trình

giải quyết, Tòa án đã tạo điều kiện hòa giải nhiều lần để vợ chồng có thể thông cảm, bỏ qua cho nhau, cải thiện quan hệ hôn nhân, xây dựng hạnh phúc gia đình. Tòa án đã thực hiện biện pháp tống đạt hợp lệ và gửi Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Linh đã nhận nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai, chứng tỏ anh L cố tình không chấp hành các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án, không quan tâm bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị H nữa.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H, anh L được ly hôn nhau là có căn cứ và phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.4]. Về quan hệ con chung: Xét chị H và anh L có 01 con chung là Lê Công Minh Q, sinh ngày 13/07/2021. Cả chị H và anh L đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Tại phiên tòa chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con với chị mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại con đang còn nhỏ, đang còn bú mẹ và cũng cần chi phí sinh hoạt cho con, nên cần chấp nhận theo yêu cầu của chị H, giao con Lê Công Minh Q cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, buộc anh L cấp dưỡng nuôi con chung với chị mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.5]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Khánh L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Lê Khánh L được ly hôn nhau.

2. Về con chung: Giao con chung Lê Công Minh Q, sinh ngày 13/07/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Khánh L cấp dưỡng nuôi con chung Lê Công Minh Q mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thời gian kể từ tháng 02/2022 cho đến khi con chung Lê Công Minh Q đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; anh Lê Khánh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Tiền án phí chị H phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Lệ Thủy theo biên lai số 0004312 ngày 17/11/2021, chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/02/2022); bị đơn anh Lê Khánh L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- UBND xã T (để biết);
- Lưu HS; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương